

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN T  
TỈNH LONG A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST  
Ngày: 28-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T – TỈNH LONG A**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc A

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Vĩnh L
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc N

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hiếu L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Văn T – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân T, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thành N, sinh năm 1965; Nơi sinh: tỉnh Bến T; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Vĩnh Châu B, huyện Tân H, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1949 (đã chết) và bà Trần Thị B1, sinh năm 1949; Có vợ tên Nguyễn Thị G, sinh năm 1965; có 01 con sinh năm 1984; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 30/12/2021, Nguyễn Thành N bị Ủy ban nhân dân huyện Tân H, tỉnh Long A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7632/QĐ-XPVPHC với số tiền là 10.000.000 đồng về hành vi

“Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Đặng Thanh T, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Số 51/2 ấp Phủ, xã Tân Phong, huyện Thạnh P, tỉnh Bến T (vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 17/3/2022, tại Khu phố 3, thị trấn Tân T, huyện Tân T, tỉnh Long A, lực lượng Công an thị trấn Tân T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành N về hành vi điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 71C3-001.41 vận chuyển 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT.

Quá trình điều tra xác định được: Ngày 30/12/2021, Nguyễn Thành N bị Ủy ban nhân dân huyện Tân H, tỉnh Long A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7632/QĐ-XPVPHC với số tiền là 10.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu với số lượng là 350 bao gồm: 300 bao hiệu JET, 50 bao hiệu NELSON. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/3/2022, N nảy sinh ý định mua thuốc lá điều nhập lậu đem về bán lại cho các tiệm tạp hoá để kiếm lời, N điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 71C3 - 001.41 đến tại bãi đất trống thuộc ấp Gò Pháo, xã Hưng Điền B, huyện Tân H, tỉnh Long A để tìm người hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu. Khi đến địa điểm trên N gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi mua 480 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu SCOTT với giá 11.500 đồng/01 bao, người phụ nữ đồng ý bán và kêu N ngồi chờ. Khoảng 05 phút sau người phụ nữ trên đi bộ đến gặp và giao cho N 02 bịch nylon màu đen bên trong chứa 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT, N trả số tiền 5.520.000 đồng. Sau khi nhận thuốc lá N đem về nhà N tại Ấp 2, xã Vĩnh Châu B, huyện Tân H, tỉnh Long A cất giữ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 17/3/2022, N điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 71C3 - 001.41 chở 01 thùng giấy carton và 01 túi xách bên trong chứa 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT đã mua trước đó đi đến thành

phố Tân A, tỉnh Long A để bán lại cho các tiệm tạp hóa kiếm lời. Đến khoảng 04 giờ 50 phút sáng cùng ngày, N điều khiển xe mô tô vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu trên đến Khu phố 3, thị trấn Tân T, huyện Tân T, tỉnh Long A thì bị lực lượng Công an thị trấn Tân T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản, tạm giữ tang vật như đã nêu trên. Qua điều tra N khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSTT, ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đồng thời phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38; Đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 45, 47 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT là vật chứng vụ án;

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 71C3-00141, số khung: 10AY278200, số máy: 5P11-278193, xe đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Thành N.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo còn có mẹ già, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo cam kết không thực hiện hành vi phạm pháp luật nữa.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định được: Bị cáo Nguyễn Thành N đã bị Ủy ban nhân dân huyện Tân H, tỉnh Long A xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 30/12/2021, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7632/QĐ-XPVPHC với số tiền là 10.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”. Đến ngày 16/3/2022, Nguyễn Thành N có ý định mua thuốc lá điều nhập lậu về bán lại cho các tiệm tạp hóa để kiếm lời. Nguyễn Thành N điều khiển xe đến ấp Gò Pháo, xã Hưng Điền B, huyện Tân H, tỉnh Long A, N gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT với giá 5.520.000 đồng. Đến khoảng 04 giờ 50 phút sáng ngày 17/3/2022, trên đường N vận chuyển số thuốc lá điều nhập lậu nêu trên đến thành phố Tân A để bán kiếm tiền lời thì bị lực lượng Công an thị trấn Tân T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản, tạm giữ tang vật.

Xét thấy bị cáo mua thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích bán kiếm lời, có số lượng 480 bao (dưới 1.500 bao). Tuy nhiên, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu” vào ngày 30/12/2021, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt tiền. Do đó, hành vi của Nguyễn Thành N đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T, tỉnh Long A truy tố bị cáo Nguyễn Thành N với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được việc mua bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông, cấm kinh doanh, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một cách thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, xét thấy cha của bị cáo là ông Nguyễn Văn Bé là liệt sĩ. Do đó, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo:

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có 01 tiền sự: ngày 30/12/2021, Nguyễn Thành N bị Ủy ban nhân dân huyện Tân H, tỉnh Long A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7632/QĐ-XPVPHC về hành vi “Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”. Ngoài ra, trước đây, vào ngày 07/9/1997, bị cáo bị Công an huyện Tân H, tỉnh Long A xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” với số tiền 200.000 đồng. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Thành N là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Sau khi sự việc phạm tội xảy ra, bị cáo Nguyễn Thành N đã bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: đối với tội “Buôn bán hàng cấm”, bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo khoản 4 điều 190 BLHS. Tuy nhiên, xét thấy hiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo có khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) tại ấp Gò P, xã Hưng Điền B, huyện Tân H, tỉnh Long A, là người bán thuốc lá điều nhập lậu cho N. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân T không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý trong vụ án.

[9] Đối với Đặng Thanh T: Kết quả điều tra xác định được ông T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 71C3-00141, số khung: 10AY278200, số máy: 5P11-278193. Ông T xác định ông đã bán xe mô tô nêu trên nhưng khi bán không làm thủ tục sang tên. Hiện nay ông không có ý kiến, yêu cầu gì đối với xe mô tô. Bị cáo N xác định đã mua xe mô tô nhưng không có làm giấy tờ, không có sang tên nên hiện nay xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 71C3-00141 thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo sử dụng xe mô tô để làm phương tiện mua bán thuốc lá điều nhập lậu hoàn toàn không liên quan đến ông Đặng Thanh T.

[10] Về vật chứng: căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 45, 47 Bộ luật hình sự, xử lý vật chứng như sau:

[10.1] Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 71C3-00141 thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng xe mô tô để làm phương tiện mua bán thuốc lá điều nhập lậu nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[10.2] Đối với số thuốc lá điều nhập lậu đã thu giữ là 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT là vật chứng vụ án, đây là mặt hàng nhà nước cấm mua bán nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành N 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 22/6/2022.

3. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2022) để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 45, 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu SCOTT.

- Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 71C3-00141, số khung: 10AY278200, số máy: 5P11-278193.

Hiện tất cả vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân T đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSTT, ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T và biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022.

5. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An
- VKSND huyện Tân T;
- CA huyện Tân T;
- Chi cục THADS huyện Tân T;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc A**



